

Nữ thám tử thôn Ổ

Bình-nguyên Lộc

Út Thiện ra khỏi nhà lúc trống làng mới điểm canh một, còn sớm, nhưng dân làng đã ngủ yên. Họ ngủ như gà vì quen lệ phải dậy sớm để ra đồng.

Nhà anh ở cuối xóm nên không có con chó nào hay biết để sủa lên cả. Anh đi lặng lẽ như một bóng ma. Bỗng anh giật mình, đứng lại suy nghĩ. Trước mặt anh là đồng trống minh mông. Trời đêm nay lại rất sáng sao. Rủi ro có thằng nào còn thức, nó sẽ thấy anh ngay. Tuy nó không thể nhận diện được cái bóng đen là ai, nhưng nó sẽ làm chứng rằng đêm nay có người ra đồng, tiến về hướng lò đường. Như vậy là không chắc ăn lắm.

Nghĩ vậy, anh vội ngồi xuống ngay để bò. Từ nơi xuất phát của anh, ra tới lò đường của ông hương Cả Quang, chỉ có một cây số thôi. Anh đi chậm lắm, cũng chỉ mất có một tiếng đồng hồ. Nhưng bò thì phải tốn thì giờ hơn, mất hai tiếng cũng nên. Nhưng mặc kệ, thế nào cũng đến nơi kịp lúc.

Đám đồng mà anh phải bò ngang qua là ruộng mía của ông hương Cả. Mía để nấu đường là mía ăn hai mùa, chỉ trồng một lần thôi, chặt lấy mía, chừa gốc nó sẽ mọc trở lại mùa đường năm sau khỏi phải tốn công của để trồng nữa. Vì vậy mà anh bò khó khăn lắm, chớ không dễ như thoát tiên anh đã tưởng, vì hai tay và hai gối cứ vướng gốc mía cũ hoài.

Đây là giữa tháng mười một ta, đất ruộng lúa hay ruộng mía gì cũng đã quá khô, quá cứng, tiết lạnh mùa đông lại làm cho đất cứng thêm, nên anh bị đau đầu gối chịu không nổi, mặc dầu chỉ mới tiến được non một trăm thước. Nhưng khổ-hạnh này đáng phải chịu đựng, nên anh cố mà chịu đựng. Anh vừa bò, vừa nhớ lại câu hát:

*Đi ngang nhà má, tay xá chơn qui,
Lòng thương con má, sá gì thân con.*

Con của bà má này là con Thọ, con gái độc nhất của ông Hương Hào Mít. Ai cũng nói là con Thọ xinh đẹp, và anh cũng thấy như vậy, mà thằng Thà cũng thấy như vậy, cái mới là chết. Anh và Thà đều được cha mẹ bắn lờ với cha mẹ Thọ để xin cưới. Vua Hùng Vương chỉ có một cô My-Nương thôi, mà tới hai chú sắp-ranh bắn sẽ thì “hơi nhiều”. Thế nên ba, má của con Thọ phải chọn. Nhưng hai ông bà này lại không “nhứt trí” với nhau. Bà Hương Hào chọn thằng Thà, vì cho nó thật thà, dễ thương, còn ông thì chọn anh, bởi anh có tương lai.

Út Thiện là con trai út của ông thợ mộc Đành, hạng thợ mộc danh tiếng, vì ông chuyên xây cất những ngôi nhà gỗ đồ sộ trong vùng. Thọ đóng bàn, tủ, tuy khéo tay, nhưng ít cần thiết, ít được trọng hơn là thợ xây cất nhà gỗ quý, vì cái nhà mắc tiền hơn cái tủ nhiều quá, đóng tủ không khéo cũng chẳng chết ai chớ xông nhà mà sót chỗ yếu là nhà không đứng vững được lâu đời. Hạng thợ này, luôn luôn là “thợ nòi”, bí quyết nghề nghiệp được cha truyền con nối, và cả đời, họ chỉ cần xây cất mười ngôi nhà đồ sộ là đủ ăn thông thả. Họ có giỏi nghề bao nhiêu, họ phải đợi tới bốn

mười mới được thiên hạ “đặt hàng” (trước đó, họ phụ sự với ông cha). Xây xong một cái nhà, mất hết một năm. Xây rồi, thì năm sau đó lại thất nghiệp, vì nhà giàu đâu có nhiều. Vậy trong hai mươi năm sau, tức là năm 40 cho đến năm 60, họ chỉ dựng được mười nhà là tối đa. Tuy làm công việc có vẻ ít, nhưng họ lấy công rất mắc, nên có thất nghiệp cả một năm dài, cũng chẳng sao họ hết.

Ông Hương Hào Mít chọn anh là vì thế, chớ còn thắng Thà, thì nó chỉ là thợ cho che ăn mía thôi. Thợ này tay ngang, học chừng bốn ngày là làm được, lấy công quá rẻ, sẽ nghèo chết cha.

Bà Hương Hào Mít lấn quyền chồng, nên Út Thiện sắp thua, và quyết định của bà Hương Hào gây phản-ứng nơi cái anh Thủy-Tinh Thiện này. Đêm nay, anh nhứt định phải tạo lụt lội để hạ Sơn-Tinh Thà, mà lụt này không phải là lụt nước, mà là lụt máu.

Út Thiện bò... bò... và bò trên đất cứng, hai bàn tay rất rân lên, còn đầu gối, không phải chỉ đau thôi, mà đã bắt đầu nhức nhối. Nhưng anh cứ bò, và càng đau nhức, anh càng bò nhanh hơn, vì phải gây lụt xong trước canh hai, vì đến canh hai là thợ nấu đường sẽ tới lò để nhúm lò và bắt đầu nấu nước mía, anh chẳng còn ra tay được nữa.

Sao trẻ con bò hoài, suốt bốn năm tháng trước khi biết đứng, mà chúng không có vẻ gì mệt hết, còn anh rất khoẻ mạnh lại phải thở phào-phào như thế này. Mệt quá, anh nằm sát đất để nghỉ. Nhưng hễ nằm yên thì lại bị cái lạnh mùa đông chụp lên lưng anh. Và rồi phải bò nữa cho đỡ lạnh. Nhưng anh thấy là giữa hai cái khổ, cần chọn cái khổ nhẹ. Bò đau gối là khổ nhẹ đó, sánh với cái tương lai mất một cô vợ xinh đẹp. Giữa anh và thằng Thà, chỉ một đứa thôi là được phép có mặt trên đời này.

Nhưng rất cuộc, Út Thiện cũng tới nơi được. Anh lại nằm sát lên mặt ruộng mía giữa những gốc mía cứng, để nghỉ ngơi lấy sức và nghĩ ngợi về hành động sắp tới của mình. Anh nghe rằng anh ác và hơi sợ. Thiên hạ đồn rằng năm kia, ông Xã trưởng Tài chết vì cha anh đã gieo họa cho ông ta. Nhà ông Xã, được cha anh xây xong, ông Xã vào ở thì bị ma nhát suốt một năm. Họ xâm-xì với nhau rằng vì Xã Tài hà tiện, cho thợ ăn cơm với cá kho hoài, thiếu thịt rượu mỗi hôm, nên ông thợ Cái Đành trả thù bằng cách ếm bùa Lỗ Bang trên đầu cột. Sau đó thì Xã Tài qua đời. Bấy giờ thiên hạ mới rửa thợ mộc Đành dữ lắm. Ếm ma thì còn tạm chấp-nhận được, chớ còn ếm cho người ta phải chết thì quá ác. Út Thiện nghe rằng anh ta có thừa-tự cái ác tâm của cha anh, vì ông thợ mộc Cái nào cũng giỏi bùa Lỗ Bang, và đều cũng có ếm cho người ta chết, ít lắm là một lần trong đời họ.

Út Thiện nghe sợ, trước công việc sắp làm, vì đây là lần đầu mà anh làm dữ. Anh ta lại hơi lo, vì thằng Thà khoẻ mạnh hơn anh nhiều lắm. Hành động sai một chút xíu là chết như chơi: Anh ngóc đầu lên để nhìn vào lò đường. Hai cây che tròn, cao đứng hai thước Tây được trồng đứng giữa máy che. Một cây trồng dính chặt vào nền gỗ Vấp, riêng ở chỗ đó, cây thứ nhì có lỗ ở dưới, lỗ này úp lên một cây ngồng bằng gỗ Xoay. Cả hai cây che cũng đều làm bằng gỗ cây Xoay, vì chỉ có loại gỗ này mới chịu đựng nổi sức mòn qua một thời gian khá dài là hai mươi năm. Cây che trồng dính

chịu đựng, cây che có lỗi thì quay quanh thân nó, sát cây che kia. Hai con trâu mạnh, kéo cây che quay nây đi. Thằng Thà đưa mía vào giữa hai cây che, mía bị ép lép xẹp, nước mía chảy xuống nền gỗ rồi chảy đi xa hơn, theo một mương gỗ để rồi đổ xuống mấy cái muống đất nung, chôn dưới đất, chôn tới miệng muống lặn.

Thiện nín thở, ngồi dậy rồi đứng lên. Lá mía khô rơi rớt đây đó trên phần nền đất của lò, khiến nó phải tránh lá hơi khó-khăn, sợ gây tiếng động. Nó cố bước thật nhẹ như con mèo. Thằng Thà lặng lẽ làm việc rất là tinh táo, chỉ có mấy thằng thợ cho che ăn, làm việc sau canh hai mới là ngủ gục thôi, bây giờ chỉ mới giữa canh một và canh hai, dân lao động về đêm nào cũng còn tỉnh táo được hết.

Út Thiện bước tới, bước tới, tim đập thình thình trong lồng ngực. Anh ta cứ đại dột sợ rằng thằng Thà cũng nghe được tiếng đập của tim anh. Út Thiện bước, bước. Gần tới nơi, anh ta phải đứng lại, đợi cho hai con trâu kéo cây che quay đi qua rồi, anh ta mới vào vòng trong được.

Và anh đã vào được. Anh nghe mệt vì tim anh bấy giờ đập dữ dội hơn khi nãy nhiều lắm. Rủi thằng Thà nghe tiếng động ? Nhưng chắc không sao, anh sẽ cười và nói rằng anh tới đây để xin nước mía uống chơi.

*

* *

Thà dứt cây mía thứ bốn trăm vào che, chưa buông tay ra, vì che ăn mía chưa được móm lắm, buông tay thì cây mía sẽ rớt. Thành linh có ai từ sau lưng nó nắm chặt cánh tay của nó mà đẩy vào che. Thoạt tiên, nó sợ ma, la lên một tiếng "Oái" thật lớn mà chưa có phản ứng gì hết. Nhưng chỉ qua có hai giây đồng hồ thì nó chột hiểu tí tí. Cánh tay của nó sẽ là cái cẳng của cây mía, và sẽ bị che ăn. Và nó sẽ chết chắc chắn.

Nhưng nó vừa hoảng-hốt, vừa bối rối, nên hành-động sai. Thay vì chỉ buông cây mía ra là thoát nạn. Nó lại quên mất điều đó, cố chống lại với sức đẩy vào. Nó lại đại-dột, ngoái cổ ra sau lưng để xem cho biết ai hại nó. Ngoái cổ là đã làm yếu đi sức chống lại sự xô đẩy rồi vậy. Và bàn tay nó liền bị che ngoạm lấy. Nó kêu lên một tiếng to hơn, kinh khiếp, vì quá sợ và quá đau. Nhưng nó chưa kịp thấy mặt kẻ hại nó thì nó đã suýt ngất rồi vì sự đau đớn làm cho cả người nó như muốn vỡ ra, nhút là nơi óc.

Người ngoài, nếu có người ngoài quanh đó, chắc đã nghe tiếng kêu la, nhưng nó thì không nghe, vì liền sau đó, nó ngất đi.

Út Thiện chạy mất.

Non một tiếng đồng hồ sau, thợ nấu đường tới nơi thì họ thấy sự tình như thế này: hai con trâu kéo cây che quay đang đứng yên, vì kéo không nổi nữa. Thân thể của thằng Thà to quá, che ăn không được, nên cái mình của Thà biến thành một viên sỏi giữa hai bánh xe của một bộ máy. Bộ máy phải ngưng. Máu tay của thằng Thà nhuộm đỏ cá nền gỗ quanh bộ che, máu nây cũng chảy xuống nhuộm đỏ nước mía trong muống. Mấy muống nước mía chưa đầy vì Thà làm việc chưa đủ giờ thì chết đi. Bọn thợ nấu đường kết luận rằng thằng Thà đã ngủ gục. Trong nghề đường, cứ vài năm thì xảy ra một tai nạn loại đó, và tai nạn được xem là bình thường, không có

gì khó hiểu. Ông chủ lò được báo tin. Người ta cho che quay ngược để gỡ tay thàng Thà ra, khiêng nó về xóm cho cha mẹ nó chôn cất, người ta tẩy rửa nền gỗ, mức nước mía bỏ đi và tẩy rửa muống. Và hôm sau, công việc được tiếp tục như không có gì xảy ra.

Nhưng mà có gì đã xảy ra. Con Thọ ở xóm trong, nhưng nó vẫn ra xóm ngoài, xóm của Út Thiện. Linh tính nó cho nó thoáng thấy có cái gì bất thường trong vụ này. Và nó đã thấy vài chi tiết mà không ai thấy cả. Kề bờ giữa ruộng mía, đã để lại dấu vết như là lá mía khô bị ép sát xuống mặt ruộng, với lại một số gốc mía bị đập gãy, tất cả để lộ ra một con đường nhỏ mà dài, đưa tới lò đường.

Con Thọ đi trên con đường ấy và nó bắt được một đồng xu lá bài. Đồng xu lá bài là loại xu rất lớn, không còn giá trị tiền tệ nữa, và không có lỗ ở giữa đồng tiền, như xu đang được lưu-hành. Má nó có nói đó là xu của "Tây" đem lại xứ này, thuở họ mới tới cai trị ta. Xu bằng đồng pha, một mặt có in một lá bài Tàu, vì chữ Tàu được khắc trên lá bài.

Thọ biết chủ nợ của đồng xu đó. Ba chơn bốn cẳng, nó chạy mau về nhà để kéo ông Hương Hào Mít đi xem con đường ma, được ai vạch ra đêm rồi, đoạn nó chia đồng xu lá bài ra cho ba nó xem.

- Thằng Thiện là đứa độc nhút trong làng đeo đồng xu này trên ngực. Ba nói đó là dấu hiệu riêng của những dòng họ giữ bí quyết bùa Lỗ-Bang. Ba đã thấy gì chưa.
- Ủ, sợi dây xỏ vào cái lỗ đục ở mép xu để đeo vào cổ đã đứt, vì dây quá cũ.
- Đó, tương lai của ba đó. Nó tên Thiện mà lại quá ác. Ba nên tố cáo nó.

Hương Hào Mít nhét xu vào túi, làm tỉnh mà trở về xóm với con. Qua đầu xóm ngoài, ông tạt vào nhà Út Thiện. Ông đứng nơi sân gọi nó ra. Ông hỏi:

- Đồng tiền lá bài này đeo cổ, ở đâu ?

Út Thiện thoát tiên, đã tái mặt. Nhưng rồi nó bình tĩnh mở nút áo ra, phơi ngực rồi đáp:

- Thưa bác, đồng tiền này, con giữ rất kỹ, thì nó cứ còn trên ngực của con hoài chớ con đâu có rời nó được.

Cả hai cha con của Thọ đều khựng lại, ngạc nhiên giây lâu. Con Thọ tuyệt vọng vô cùng. Nó cứ đinh-ninh rằng nó tìm được thủ-phạm, và kẻ đó phải bị chết chém. Nhưng tại sao lại có đồng xu thứ nhì mà nó đã lượm được. Thọ Cái đủ khả năng xây nhà gỗ đồ sộ trong một huyện, chỉ có vài người thôi, còn trong làng nó thì chỉ có ba thằng Thiện thôi.

Nhưng bỗng Hương Hào Mít hỏi:

- Mày đeo đồng tiền này từ bao lâu rồi ?
- Dạ sáu tháng. Ba cháu truyền lại cho cháu.
- Nhưng tại sao sợi dây của mày lại mới tinh khô ?

Bấy giờ thì Thọ bỗng hiểu ngay, và mặt của út Thiện, nếu cắt da, thì sẽ không chảy ra giọt máu nào hết. Dòng họ nó có tới hai đồng tiền này, vì nó đã xỏ dây mới vào để đeo đồng tiền thứ nhì, khi nó khám phá rằng đồng tiền thứ nhất đã mất.

Ông Hương Hào thộp lấy ngực nó mà gằng tưng tiếng:

- Mây đã giết người, và thằng Thà đã chết oan. Oan hồn của nó sẽ ám mây trọn đời. Tao không tố cáo mây đâu, vì thiếu bằng chứng, bởi mây có quyền thay dây bất cứ vào lúc nào, và sự thay dây hôm nay do tình cờ trùng hợp. Và lại, cũng chẳng có bằng chứng rằng đồng tiền rớt dọc đường là của mây. Nhưng mây phải bỏ làng này mà đi, vì tao có cách khác để xử mây, xử tử đó nha, chứ không phải là xử hiền hiền đâu. Tao sẽ phải bắt mây đền tội, nếu mây cứ ở lì trong vùng này. Phải đi cho xa, đi mất, đi biệt, biệt xử trọn đời.

Con Thọ rống lên mà khóc, ông Hương Hào cự con:

- Khóc, con gái thì gặp gì cũng khóc. Mây với thằng Thà đã có gì với nhau đâu nào.
- Hu, hu, ba ơi. Con không có khóc vì cái chết của anh Thà đâu, mà vì cái chết oan của một người, bất cứ người nào chết oan, con cũng khóc hết, nhưt là khi kẻ giết người, không bị xử.
- Biết làm sao giờ. Không đủ bằng chứng thật rõ rệt, khó tố cáo nó lắm. Ba chỉ có thể giết nó mà thôi. Nhưng ba không thích giết. Vậy bắt nó bỏ xứ sở là đủ rồi.

Di cảo, Phụ nữ diễn đàn. Số 40, tháng 4 năm 1987